**TUẦN 25**

Ngày soạn: 26/02/2024

Ngày dạy: 04/3/2024

Thứ hai, ngày 04 tháng 3 năm 2024

**Họat động trải nghiệm**

SHDC - Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3



**Tiếng Việt (2 tiết)**

**BÀI 14: ANH EM MỘT NHÀ**

**BÀI ĐỌC 1: RỪNG GỖ QUÝ**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần HS dễ đọc sai: ông lão, nàng tiên, nào ngờ, quay lại, nằn nì, túp lều, gieo trồng, đồi trọc,.... Ngắt nghỉ hơi đúng giữa các cụm từ, các câu. Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài đọc: nằn nì, đồi trọc.

+ Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài đọc.

+ Hiểu ý nghĩa của bài đọc: Khuyên mọi người trồng cây gây rừng.

+ Trả lời được câu hỏi Để làm gì?; đặt được câu khiến.

- Phát triển năng lực văn học: Biết bày tỏ sự yêu thích những chi tiết thú vị và những hình ảnh đẹp trong bài đọc.

 - Phẩm chất nhân ái: Bồi dưỡng tình cảm đoàn kết dân tộc.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động.**

**-** GV chia sẻ, trao đổi với HS về các dân tộc ở Việt Nam- Mỗi tấm ảnh dưới đây thể hiện hoạt động hoặc trang phục của một dân tộc ở Việt Nam. Hãy nói điều mình thích trong một tấm ảnh. 2. Kể thêm tên một số dân tộc khác ở Việt Nam mà em biết.Nếu HS không nói được thêm, GV có thể giới thiệu nhanh tên và hình ảnh một số dân tộc của Việt Nam.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS quan sát tranh+ HS trả lời theo suy nghĩ của mình.- HS nhận xét- HS kể thêm tên một số dân tộc khác ở Việt Nam mà các em biết. VD: Chơ-ro, Cơ Lao, Gia-rai, Hà Nhì, Hoa, Mường, Tày, Nùng, ... |
| 1. **Khám phá.**

**\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**- GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm- Gọi 1 HS đọc toàn bài.- GV chia đoạn: (5đoạn)+ Đoạn 1: Từ đầu đến mở nhé.+ Đoạn 2: Tiếp theo cho đến tiếc ngẩn ngơ.+ Đoạn 3: Tiếp theo cho đến mở ra đấy+ Đoạn 4: Tiếp theo cho đến cũng vậy.+ Đoạn 5: Còn lại.- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.- Luyện đọc từ khó: ông lão, nàng tiên, nào ngờ, quay lại, nằn nì, túp lều, gieo trồng, đồi trọc,…-Luyện đọc câu: Nào ngờ,/ nắp hộp vừa hé mở thì bao nhiêu cột gỗ,/ ván gỗ tuôn ra ào ào,/ rồi lao xuống suối,/ trôi đi mất.// - Luyện đọc đoạn- GV nhận xét các nhóm.**\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV Chốt: Bài khuyên mọi người trồng cây gây rừng. | - Hs lắng nghe.- HS lắng nghe cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS quan sát- HS đọc nối tiếp theo đoạn.- HS đọc từ khó.- 2-3 HS đọc câu.- HS luyện đọc theo nhóm 4.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:1 -2 HS nêu nội dung bài theo suy nghĩ của mình.- HS nêu lại ND  |
| 1. **Hoạt động luyện tập**

**1. Dựa vào nội dung bài tập đọc, trả lời câu hỏi:** a) Ông lão đi tìm gỗ để làm gì? b) Để có gỗ dùng lâu dài, chúng ta cần làm gì? - GV yêu cầu HS đọc đề bài.- GV giao nhiệm vụ làm việc nhóm 2- GV mời đại diện nhóm trình bày.- GV mời các nhóm nhận xét.- GV nhận xét tuyên dương.**2. Hãy nói lời ông lão khuyên các con ( hoặc dân làng) trồng cây.**- GV yêu cầu HS đọc đề bài.- GV giao nhiệm vụ làm việc chung cả lớp- GV mời HS trình bày.- GV mời HS khác nhận xét.- GV nhận xét tuyên dương. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- HS làm việc nhóm 2, thảo luận và trả lời câu hỏi.- Đại diện nhóm trình bày.- Đại diện các nhóm nhận xét.- 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- HS làm việc chung cả lớp- Một số HS trình bày theo kết quả của mình. |
| 1. **Vận dụng.**

**-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.+ Cho HS quan sát video cảnh một số hoạt động trồng cây, trồng rừng. + GV nêu câu hỏi: việc trồng cây, gây rừng có ích lợi gì?- Nhắc nhở các em cần nghiêm túc trong các hoạt động tập thể. Biết giữ trật tự, lắng nghe, không ồn ào gây rối,...- Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS quan sát video.+ Trả lời câu hỏi.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Toán**

**Bài 78: PHÉP CỘNG TRONG PHẠM VI 100 000 – (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép cộng trong phạm vi 100 000 (cộng có nhớ không quá 2 lần và không liên tiếp). Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**

- GV tổ chức cho hs chơi trò chơi: “Lớp học cú mèo”.**Luật chơi:** Các bạn lớp học Cú Mèo đang phải tham gia thử thách của Thầy Cú Mèo, chúng mình cùng giúp các bạn ý vượt qua thử thách bằng cách trả lời đúng các câu hỏi của Thầy Cú Mèo nhé. Mỗi câu trả lời đúng, các bạn sẽ giành được 1 ngôi sao về cho tổ của mình. Các bạn nhỏ đã sẵn sàng tham gia chưa?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới:“Phép cộng trong phạm vi 100 000 (tiết 1)” | - HS lắng nghe- HS tham gia trò chơi:- HS lắng nghe.- 2 HS nhắc lại tên bài – Cả lớp ghi vở. |
| 1. **Khám phá:** (Hình thành kiến thức)

- GV đưa tranh (SGK)- Y/C hs thảo luận nhóm bàn? Bức tranh vẽ gì- Gọi HSNX? Nêu phép tính tìm số bút bi và số bút chì đã bán- Gọi HSNX- GV chốt, chiếu phép tính- Y/c HS thảo luận nêu cách đặt tính và tính- Gọi đại diện nhóm trình bày.- Gọi HSNX- GV chốt lại các bước thực hiện tính 24 465 + 18 252 =?+ Đặt tính+ Thực hiện tính từ phải sang trái+ Đọc kết quả: Vậy 24 465 + 18 252 = 42 717.- Mời HS nhắc lại- GV nêu một phép tính khác để HS thực hiện56 237 + 31 856 =?- Y/C hs thực hiện đặt tính và tính vào bảng con.- Chiếu bài HS, y/c HS đọc cách làm- Gọi HSNX - GVNX, chốt chuyển hoạt động luyện tập. | - HS quan sát- HS thảo luận- Đại diện nhóm trình bày- HSNX, bổ sung.? HSTL: 24 465 + 18 252- HSNX, bổ sung.- HS thảo luận- Đại diện nhóm trình bày.- HS lắng nghe- 2 HS nhắc lại- HS quan sát- HS thực hiện yêu cầu.- HS đọc bài làm + Đặt tính+ Tính+ Đọc kết quả:Vậy: 56237 + 31856 = 88093- HSNX, bổ sung- HS lắng nghe |
| 1. **Luyện tập**

**Bài 1.**- Y/c HS đọc đề bài.- Bài y/c làm gì?- Y/c HS làm bài vào bảng con.- GV chiếu bài HS để chữa.- Y/C HS đọc bài làm của mình.? Y/C hs nêu cách tính phép tính 3 418 + 2 657- Gọi HSNX- GV chốt đáp án đúng- Y/c HS giơ tay nếu đúng.***Khai thác:*** ? Khi làm bài dạng tính kết quả của phép tính theo hàng dọc cần lưu ý điều gì?- Gọi HSNX- GV chốt, chuyển bài 2 | - 2 HS đọc.- HSTL: Tính kết quả.- HS làm bảng- HS quan sát- HS đọc.- HS nêu- HSNX, bổ sung.- HS giơ tay nếu đúng.- HSTL: Cộng từ phải sang trái, viết kết quả thẳng cột. Khi có nhớ, ta nhớ sang hàng bên cạnh và cộng tiếp.- HSNX, bổ sung- HS lắng nghe. |
| **Bài 2: Đặt tính rồi tính *(Làm việc nhóm đôi)***- Y/c HS đọc đề bài.- Bài y/c làm gì?- Y/c HS thảo luận nhóm đôi, làm bài vào vở ô li.- GV gọi đại diện 2 nhóm trình bày.- Y/C HS1 đọc 2 phép tính đầu.? Y/C HS nêu cách tính phép tính 25638+41546- Gọi HSNX.- GV cần lưu ý nếu HS làm sai, quên nhớ cần cho HS nhận ra chỗ sai và tự sửa lại cho đúng.- GV chiếu bài HS2, Y/C HS2 đọc 2 phép tính còn lại.? Suy nghĩ thế nào em ra kết quả phép tính **4794 + 8123 = 12917**- Gọi HSNX.- GV chốt đáp án đúng- Y/c HS đổi chéo vở kiểm tra, nói cho bạn nghe cách làm, giơ tay nếu sai.***Khai thác:*** ? Khi làm bài tập này chúng ta cần lưu ý điều gì?- Gọi HSNX- GV chốt, chuyển hoạt động. | - 2 HS đọc đề bài.- HSTL: Đặt tính rồi tính kết quả- HS thực hiện yêu cầu.- HS quan sát- HS1 đọc bài làm.- HS nêu cách tính.- HSNX bổ sung- HS quan sát- HS2 đọc bài làm.- HS nêu cách tính.- HSNX bổ sung- HS quan sát- HS đổi chéo vở, nói cho bạn cách làm. Giơ tay nếu sai và nêu lại cách làm để sửa lỗi.- HSTL:+ Đặt tính thẳng hàng, thẳng cột+ Tính từ phải sang trái, chú ý khi có nhớ thì nhớ sang hàng bên cạnh và cộng tiếp.- HSNX, bổ sung. |
| 1. **Vận dụng.**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”.Luật chơi: GV chia lớp thành 2 nhóm để “Đố bạn” về phép cộng trong phạm vi 100000. Đại diện 2 nhóm lên oẳn tù tì, nhóm nào thắng sẽ đưa ra câu đố trước và nhóm thua trả lời. Nếu trả lời đúng, nhóm đó sẽ được đưa ra câu đố tiếp và gọi 1 bạn bên nhóm bên trả lời. Cứ như vậy trong vòng 1 phút. Nhóm nào có câu trả lời đúng nhiều hơn sẽ chiến thắng. - GV tổ chức HS chơi.- GV tổng kết, khẳng định nhóm chiến thắng.- GVNX tiết học.- Chuẩn bị bài sau: “Phép cộng trong phạm vi 100 000 (tiết 2)”. | - HS lắng nghe- HS tham gia trò chơi.- HS lắng nghe |

Ngày soạn: 26/02/2024

Ngày dạy: 05/3/2024

Thứ ba, ngày 05 tháng 3 năm 2024

**Buổi sáng**

**Bài 78: PHÉP CỘNG TRONG PHẠM VI 100 000 – (Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép cộng trong phạm vi 100 000 (cộng có nhớ không quá 2 lần và không liên tiếp). Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động**

**-** GV tổ chức trò chơi ***“Tiếp sức”***Luật chơi:- GV chia lớp thành 4 nhóm, gọi 4 bạn đại diện các nhóm lên chơi trò chơi. Mỗi bạn trong nhóm sẽ đặt tính và tính lên bảng một phép cộng trong phạm vi 100000. Khi bạn đầu tiên của nhóm viết xong quay về đập tay để bạn tiếp theo lên bảng viết tiếp phép cộng. Trong vòng 2 phút, nhóm nào viết được nhiều phép cộng trong phạm vi 100000 đúng thì chiến thắng. - GV tổ chức cho HS chơi.- Gọi HSNX.- GVNX, khẳng định đội thắng – thua. - GV kết nối, giới thiệu bài. | - HS lắng nghe- HS chơi- HSNX- HS lắng nghe- 2 HS nhắc lại, cả lớp ghi vở. |
| 1. **Luyện tập**

**Bài 3: Tính nhẩm (theo mẫu)** - Gọi HS đọc đề bài.- Bài yêu cầu gì?- Y/C HS quan sát mẫu, nói cho bạn nghe cách tính nhẩm.- Y/C HS thảo luận nhóm đôi, làm bài vào vở.- Gọi đại diện 2 nhóm trình bày.- Y/C HS nêu cách nhẩm phép tính 7000 + 9000 = 16000- Gọi HSNX- GVNX chốt đáp án đúng- Y/C HS đổi vở kiểm tra chéo, giơ tay nếu đúng.***- Khai thác:***+ Để làm đúng bài dạng tính nhẩm ta cần lưu ý gì?+ Gọi HSNX- GV chốt, chuyển bài tập 4 | (Làm việc nhóm đôi)- HS đọc đề- HS trả lời.- HS thực hiện yêu cầu.*Cách nhẩm*: 4 nghìn + 3 nghìn = 7 nghìn. *Vậy 4000 + 3000 = 7000*- HS thảo luận nhóm đôi, làm bài vào vở.- HS trình bày.- HS nêu- HSNX bổ sung.- HS quan sát- HS đổi vở ktra, giơ tay nếu đúng.- HS trả lời.- HSNX, bổ sung.- HS lắng nghe. |
| **Bài 4: Theo em, bạn nào tính đúng?** **-** Gọi HS đọc đề bài.- Bài yêu cầu gì?- Y/C HS thảo luận nhóm 4, chia sẻ với bạn:+ Bạn nào tính đúng?+ Bạn nào tính chưa đúng?+ Chưa đúng ở đâu?+ Sửa lại như thế nào cho đúng?- Gọi đại diện nhóm trình bày (Có thể cho HS giao lưu, phản biện để giúp HS có kĩ năng lập luận, phản biện...)- Gọi HSNX- GV chốt đáp án đúng:Bạn Khánh tính đúng, bạn An tính chưa đúng. Bạn quên nhớ ở hàng trăm sang hàng nghìn.***- Khai thác:***+ Để làm đúng dạng bài này ta cần làm những gì?+ Gọi HSNX- GV chốt chuyển bài 5 | (Làm việc nhóm 4)- HS đọc đề- Bài yêu cầu nhận xét bạn nào tính đúng.- HS thảo luận nhóm 4.- Đại diện nhóm trình bày.- HSNX, bổ sung.- HS quan sát- HS quan sát, lắng nghe.- HS trả lời  |
| **Bài 5:*** Gọi HS đọc đề bài.
* Y/C HS thảo luận nhóm 2 nói cho bạn nghe:

+ Bài toán cho biết gì?+ Bài toán hỏi gì?+ Suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra.* Gọi HS trình bày (GV viết tóm tắt lên bảng)
* Gọi 2 bạn lên bảng giải bài toán, HS cả lớp suy nghĩ trình bày bài giải vào vở.
* Y/C HS đọc bài làm trên bảng, cả lớp quan sát chữa bài.

+ Suy nghĩ thế nào em lại thực hiện phép tính cộng trong bài tập này?* Gọi HSNX
* GVNX chốt đáp án đúng.
* Y/C HS đổi vở kiểm tra, giơ tay nếu đúng.
* ***Khai thác:***

+ Khi làm dạng toán có lời văn ta cần lưu ý gì?* Gọi HSNX
* GVNX chốt, chuyển bài 6.
 |  **(Làm việc cả lớp)**- HS đọc đề bài- HS thảo luận nhóm- HS trình bày.- 2HS lên bảng làm bài, cả lớp giải bài tập vào vở.- HS đọc- HS trả lời.- HSNX, bổ sung.- HS quan sát- HS đổi vở kiểm tra, đúng giơ tay.- HS trả lời.- HSNX, bổ sung. |
| **Bài 6: *(Làm việc nhóm)**** Gọi HS đọc đề bài
* Bài yêu cầu gì?
* Y/C HS thảo luận nhóm 4

+ Quan sát sơ đồ, tìm ra con đường ngắn nhất từ nhà Lan đến trường học, từ nhà Lan đến bảo tàng.* Gọi đại diện nhóm trình bày.
* Suy nghĩ thế nào em chọn con đường từ nhà Lan đến trường đi qua siêu thị là ngắn nhất?
* Gọi HSNX
* GV chốt đáp án đúng

+ Con đường ngắn nhất từ nhà Lan đến trường đi qua siêu thị. Vì: 1750 + 2340 = 4090m+ Con đường ngắn nhất từ nhà Lan đến bảo tàng đi qua trạm xăng. Vì 6 + 1 = 7km = 7000m* Y/C HS giơ tay nếu chọn đúng đáp án.
* GV chốt chuyển hoạt động.
 | * HS đọc đề
* HS trả lời
* HS thảo luận nhóm 4
* HS trình bày
* HS trả lời
* HSNX, bổ sung
* HS lắng nghe
* HS giơ tay nếu đúng
* HS lắng nghe
 |
| **3. Vận dụng.*** GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi ***“Ai nhảy cao hơn”***
* *Luật chơi:* GV chia lớp thành 2 đội (Đội xanh – Đội đỏ) Nêu một tình huống trong thực tế có sử dụng phép cộng trong phạm vi 100000. Mỗi một tình huống đúng sẽ giúp đội của mình nhảy lên được 1 bậc thang. 2 đội cử đại diện lên oẳn tù tì, đội nào thắng được quyền nêu trước. Đội nào nhảy lên đỉnh trước sẽ giành chiến thắng.
* GV tổ chức HS chơi
* GV NX khẳng định đội thắng, động viên đội thua.
* Hôm nay các em biết thêm được điều gì?
* Khi đặt tính và tính em nhắn bạn cần lưu ý những gì?

Em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng đã học, đặt ra bài toán cho mỗi tình huống đó, hôm sau chia sẻ với các bạn. | * HS lắng nghe
* HS tham gia trò chơi
* HS lắng nghe
* HS trả lời theo ý hiểu.
 |

**Tin học**

ĐC Hoa soạn giảng

**Tiếng Việt**

**Bài viết 1: ÔN CHỮ VIẾT HOA: T, V (T3)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Ôn luyện cách viết các chữ hoa T, V cỡ nhỏ và chữ thường cỡ nhỏ thông qua BT ứng dụng. Hiểu truyền thống nhân ái tốt đẹp của dân tộc Việt Nam: mọi người luôn yêu thương, đoàn kết, sẵn sàng đùm bọc nhau.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, luyện tập viết đúng, đẹp và hoàn thành.

- Phẩm chất yêu nước, nhân ái (tự hào về truyền thống tốt đẹp của dân tộc; yêu quý mọi người, sống đoàn kết với mọi người, sẵn sàng giúp đỡ người khác)

**II. Đồ dùng dạy học.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**

- GV tổ chức cho HS hát hoặc đọc thơ, tục ngữ, ca dao về việc trồng, chăm sóc bảo vệ cây xanhđể khởi động bài học.+ GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS hát, đọc thơ.- HS lắng nghe. |
| 1. **Khám phá.**

**2.1. Hoạt động 1: Luyện viết trên bảng con.*****a) Luyện viết chữ hoa.***- GV dùng video giới thiệu lại cách viết chữ hoa T, V ( chữ V, GV giới thiệu 2 mẫu chữ). - GV mời HS nhận xét sự khác nhau, giống nhau giữa các chữ T, V- GV viết mẫu lên bảng.- GV cho HS viết bảng con.- Nhận xét, sửa sai.***b) Luyện viết câu ứng dụng.***\* Viết tên riêng: ***Trà Vinh***- GV giới thiệu: Trà Vinh là một tỉnh miền Nam của nước ta. Ở Trà Vinh, nhiều dân tộc anh em (như Kinh, Khmer, Hoa,...) chung sống đoàn kết. Nơi đây có nhiều ngôi chùa của đồng bào Khmer mang kiến trúc rất độc đáo. Những lễ hội mang đậm nét văn hoá dân tộc thường xuyên được tổ chức ở Trà Vinh, trong đó có lễ hội Cúng Trăng với hội đua ghe ngo nổi tiếng- GV mời HS luyện viết tên riêng vào bảng con.- GV nhận xét, sửa sai.\* Viết câu ứng dụng: ***Bầu ơi thương lấy bí cùng / Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.***- GV mời HS nêu ý nghĩa của câu ca dao trên.- GV nhận xét bổ sung: câu ca dao khuyên mọi người sống trên cùng một mảnh đất thương yêu nhau, đoàn kết, giúp đỡ nhau.- GV mời HS luyện câu ứng dụng vào bảng con.- GV nhận xét, sửa sai | - HS quan sát lần 1 qua video.- HS quan sát, nhận xét so sánh.- HS quan sát lần 2.- HS viết vào bảng con chữ hoa T, V- HS lắng nghe.- HS viết tên riêng trên bảng con: Trà Vinh.- HS trả lời theo hiểu biết.- HS viết câu ứng dụng vào bảng con.- HS lắng nghe. |
| 1. **Luyện tập.**

- GV mời HS mở vở luyện viết 3 để viết các nội dung:+ Luyện viết chữ T, V+ Luyện viết tên riêng: Trà Vinh+ Luyện viết câu ứng dụng.- GV theo dõi, giúp đỡ HS hoàn thành nhiệm vụ.- Chấm một số bài, nhận xét, tuyên dương. | - HS mở vở luyện viết 3 để thực hành.- HS luyện viết theo hướng dẫn của GV- Nộp bài- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| 1. **Vận dụng.**

**-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.+ Cho HS quan sát một số bài viết đẹp từ những học sinh khác. + GV nêu câu hỏi trao đổi để nhận xét bài viết và học tập cách viết.- Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS quan sát các bài viết mẫu.+ HS trao đổi, nhận xét cùng GV.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Tự nhiên và xã hội**

**Bài 17: CƠ QUAN THẦN KINH (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nêu được tên và chỉ đúng vị trí các bộ phận của cơ quan thần kinh trên sơ đồ. Trình bày được chức năng của cơ quan thần kinh. Nhận biết được chức năng của cơ quan thần kinh qua sự thay đổi cảm xúc như : vui, buồn,… Nêu ví dụ ảnh hưởng đến trạng thái cảm xúc.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức cao để bảo vệ cơ quan thần kinh của mình và nhắc nhở mọi người xung quanh mình phải bảo vệ cơ quan thần kinh

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**

- GV nêu câu hỏi: Cơ quan nào trong cơ thể giúp chúng mình nhớ được các sự kiện của gia đình?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới: Não chính là cơ quan thần kinh giúp chúng ta ghi nhớ mọi việc. Hôm nay cô cùng các em sẽ tìm hiểu qua bài học: Cơ quan thần kinh. | - HS lắng nghe và trả lời theo ý hiểu của mình.- HS lắng nghe. |
| 1. **Khám phá:**

**Hoạt động 1. Các bộ phận chính của cơ quan thần kinh. (làm việc nhóm 6)**- GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.**-** GV chia sẻ bức tranh trang 93 và nêu câu hỏi. + Chỉ và nói tên các bộ phận của cơ quan thần kinh trên sơ đồ? + Nhận xét về vị trí não và tủy sống trên cơ thể? + Trong các cơ quan đó cơ quan nào được bảo vệ bởi hộp sọ? Cơ quan nào được bảo vệ bởi cột sống?Sau đó mời học sinh quan sát và trình bày kết quả.- GV mời các HS khác nhận xét.- GV nhận xét chung, tuyên dương.- GV chốt HĐ1 và mời HS đọc lại.- GV chỉ vào hình và giảng.-Kết luận:Cơ quan thần kinh gồm có bộ não (nằm trong hộp sọ) tủy sống (nằm trong cột sống) và các dây thần kinh. | - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài - Cả lớp quan sát tranh và trả lời 2 câu hỏi.- Nhóm trưởng điều khiển các bạn quan sát sơ đồ cơ quan thần kinh ở trang 93 SGK.- HS nhận xét ý kiến của bạn.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- 1 HS nêu lại nội dung HĐ1 |
| **Hoạt động 2. Chức năng của cơ quan thần kinh (làm việc nhóm 2)**- GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.- Cho lớp chơi trò chơi đòi hỏi phản ứng nhanh, nhạy của người chơi.+H? Các em đã sử dụng những giác quan nào để chơi trò chơi?- GV chia sẻ bức tranh trang 94 SGK và nêu câu hỏi. Sau đó mời học sinh thảo luận nhóm 2, quan sát và trình bày kết quả.- GV mời các nhóm khác nhận xét.- GV nhận xét chung, tuyên dương.-Kết luận:*+* Não và tủy sống là trung ương thần kinh điều khiển mọi hoạt động của cơ thể.+ Một số dây thần kinh dẫn luồng thần kinh nhận được từ các cơ quan của cơ thể về não hoặc tủy sống. Một số dây thần kinh khác lại dẫn luồng thần kinh từ não hoặc tủy sống đến các cơ quan. | - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài - HS chơi trò chơi: “Con thỏ, ăn cỏ, uống nước, vào hang”.+Các em đã sử dụng những giác quan mắt, tay, tai...- Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận. Đại diện các nhóm trình bày- Đại diện các nhóm nhận xét.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.-HS nhắc lại kết luận của GV. |
| 1. **Luyện tập.**

**Hoạt động 3. Thực hành nêu các bộ phận của cơ quan thần kinh và vai trò của chúng.**- GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.**-** GV mời học sinh thảo luận nhóm 4, cùng trao đổi, nêu các bộ phận của cơ quan thần kinh trên cơ thể mình và vai trò của Cơ quan thần kinh.- Mời các nhóm trình bày.- GV mời các nhóm khác nhận xét- GV nhận xét chung, tuyên dương và bổ sung. |  (Làm việc nhóm 4)- 1 HS đọc yêu cầu bài.- Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.- HS lên chỉ vào cơ thể mình và nêu bộ phận và vai trò của từng bộ phận của cơ quan thần kinh.- Các nhóm nhận xét.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| 1. **Vận dụng.**

- GV hỏi:+Theo em sự thay đổi cảm xúc vui, buồn trên cơ thể mình là do bộ phận nào điều khiển?+Nêu ví dụ tác động đến trạng thái cảm xúc.+Não điều khiển những bộ phận nào của cơ thể để phối hợp hoạt động khi em: nghe, viết chính tả? chạy? -GV chốt-Nhận xét tiết học.-Dặn dò về nhà học bài. | - HS trả lời:+Do bộ phận của cơ quan thần kinh, cụ thể là não.+Coi phim có nội dung buồn, bị bố mẹ la mắng, được chúc mừng sinh nhật, bị điểm kém, ....+Khi nghe, viết chính tả thì tai nghe, mắt nhìn, tay viết.+Khi chạy: các cơ bắp, xương và các bộ phận mắt, mũi,... đều hoạt động.-HS lắng nghe và tiếp thu. |

**Buổi chiều**

**Hoạt động trải nghiệm**

**Sinh hoạt theo chủ đề: QUAN TÂM, CHĂM SÓC NGƯỜI THÂN**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS kể lại được những việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình. Thể hiện được lòng biết ơn, sự quan tâm, chăm sóc đến bố mẹ, người thân bằng lời nói, thái độ và việc làm cụ thể.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nhận diện được việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân.

- Phẩm chất trách nhiệm: Làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**

- GV mở bài hát “Cả nhà thương nhau” để khởi động bài học.+ GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe.- HS chia sẻ với GV về nội dung bài hát.- HS lắng nghe. |
| 1. **Khám phá**

**\* Hoạt động 1: Nhận diện việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân****-** GV cho HS quan sát tranh.- GV chia nhóm 4, yêu cầu HS thảo luận về những việc làm của các bạn trong tranh thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân mà HS quan sát được.- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.- GV cùng HS nhận xét, tuyên dương.- GV hướng dẫn HS tự liên hệ bản thân và chia sẻ với các bạn về:+ Những việc em đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình?+ Cảm xúc của em khi thực hiện được việc làm đó?- GV gọi HS khác nhận xét.- GV tổng kết và khen ngợi HS đã có lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân.- GV kết luận. | - HS quan sát tranh.- HS chia nhóm 4, thảo luận theo sự phân công của GV.- Đại diện nhóm trình bày.- HS theo dõi, nhận xét.- HS liên hệ bản thân- HS nhận xét.- HS theo dõi.- HS lắng nghe, 1-2 HS nhắc lại. |
| 1. **Thực hành**

**\* Hoạt động 2: Thực hành quan tâm, chăm sóc người thân.**- GV chia lớp thành 2 nhóm.- Yêu cầu các nhóm quan sát tranh và thảo luận về cách xử lí tình huống. Các nhóm sẽ thể hiện cách xử lí của nhóm mình bằng hình thức đóng vai.+ Tình huống 1: Minh đang đưa bà đi dạo thì bạn Lâm rủ đi đá bóng. Nếu là Minh, em sẽ làm gì?+ Tình huống 2: Lam đi học về, thấy mẹ đang lau nhà, trông mẹ có vẻ rất mệt mỏi. Nếu là Lan, em sẽ làm gì?- GV tổ chức cho HS xử lí tình huống bằng cách đóng vai.- Mời HS chia sẻ điều bản thân học được sau khi đóng vai xử lí tình huống.- GV cùng HS nhận xét, tuyên dương.- GV chốt kiến thức và lưu ý HS cần thực hiện những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân hằng ngày.Kết luận | - HS chia nhóm theo sự phân công của GV.- Các nhóm quan sát tranh, thảo luận về cách xử lí tình huống, sau đó phân vai cho từng thành viên.- HS thực hành.- HS chia sẻ trước lớp.- HS nhận xét.- HS ghi nhớ.- 2-3 HS nhắc lại. |
| 1. **Vận dụng.**

- Hãy kể một số việc làm của em thể hiện em đã biết quan tâm, chăm sóc người thân?- GV cùng HS nhận xét, tuyên dương.- GV chia lớp thành 3 tổ, phổ biến yêu cầu trong tiết học sau.- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS liên hệ.- HS theo dõi.- HS ghi nhớ.- HS lắng nghe. |

**Công nghệ**

**Bài 08: LÀM ĐỒ DÙNG HỌC TẬP (TIẾT 3)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết cách trưng bày, giới thiệu sản phẩm, đảm bảo yêu cầu về kĩ thuật, thẩm mĩ.

- Giúp HS tăng cường phát triển các năng lực giao tiếp, phân tích, đánh giá thông qua các hoạt động trình bày, giới thiệu, phân tích và đánh giá sản phẩm đã hoàn thiện.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài và vận dụng sang tạo kiến thức đã học để làm những đồ dung học tập hữu ích giúp hỗ trợ việc học

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**

- GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh ai đúng”- GV đưa ra các bước làm thước kẻ, sau đó yêu cầu HS sắp xếp lại cho đúng. Ai sắp xếp nhanh và đúng nhất sẽ giành chiến thắng - GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia chơi khởi động- HS trả lời- HS lắng nghe. |
| 1. **Khám phá**

**Hoạt động 1. Trưng bày sản phẩm****-** GV HD HS tổ chức hoạt động trưng bày và giới thiệu về sản phẩm của nhóm mình- GV mời HS khác nhận xét.- GV nhận xét chung, tuyên dương.**Hoạt động 2. Hướng dẫn HS đánh giá**- GV YC HS cùng bạn lập bảng và đánh giá sản phẩm theo mẫu gợi ý dưới đây- GV đánh giá chung về sản phẩm của các nhóm, tuyên dương những nhóm có sản phẩm đúng, đảm bảo các tiêu chí trên**Hoạt động 3: Trang trí sản phẩm****-** GV YC HS vẽ hình trang trí thước kẻ (tham khảo hình 9)- GV gợi ý thêm cho HS cùng bạn sử dụng những chiếc thước kẻ thủ công để đo một số đồ dùng học tập khác rồi so sánh kết quả với nhau, và so sánh với kết quả đo từ một chiếc thước kẻ thật- GV Mời một số nhóm trình bày- GV mời nhóm khác nhận xét.- GV nhận xét chung, tuyên dương | + HS trưng bày sản phẩm theo nhóm như ở tiết 2+ Đại diện nhóm giới thiệu về sản phẩm của mình- Các nhóm khác nhận xét (làm việc nhóm đôi)- HS thảo luận nhóm đôi và hoàn thành bảng đánh giá sản phẩm theo yêu cầu- Đại diện nhóm báo cáo. HS nhận xét.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- HS thực hành trong nhóm đôi- HS tiến hành đo và so sánh kết quả- Một số nhóm trình bày trước lớp.- HS nhận xét nhóm bạn.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| 1. **Luyện tập:**

**Hoạt động 4. Đánh giá-chia sẻ**- Gv lập ban chấm sản phẩm bao gồm: giáo viên, lớp trưởng và ba bạn tổ trưởng- Ban chấm quan sát, chọn lựa các sản phẩm đẹp nhất dựa vào các tiêu chí- GV cho HS tập thuyết trình trong nhóm (thời gian 5p)- GV Mời một số nhóm trình bày- GV mời nhóm khác nhận xét.- Ban chấm sẽ theo dõi và chấm điểm cho từng nhóm | - HS tập thuyết trình trong nhóm- Đại diện các nhóm lên bảng thuyết trình về sản phẩm của nhóm mình- Nhóm khác nhận xét |
| 1. **Vận dụng.**

- GV YC HS nêu lại các bước làm thước kẻ- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà: Các em hãy lựa chọn vật liệu phù hợp để làm thêm một số thước kẻ có kiểu dáng khác nhau theo các bước đã học trên lớp và chia sẻ với các bạn (theo gợi ý sau)- GV nhận xét chung, tuyên dương.- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS nêu lại (gồm 4 bước)- HS lắng nghe, về nhà thực hiện- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**Tiếng Anh**

ĐC Hường soạn giảng



Ngày soạn: 26/02/2024

Ngày dạy: 06/03/2024

Thứ tư, ngày 06 tháng 03 năm 2024

**Buổi sáng**

**Toán**

**Bài 79: PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 100 000 – (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép trừ trong phạm vi 100 000 (cộng có nhớ không quá 2 lần và không liên tiếp). Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”.*- GV* phổ biến luật chơi- GV tổ chức HS chơi.- GV tổng kết, khẳng định nhóm chiến thắng.- GV kết nối giới thiệu bài mới ***“Phép trừ trong phạm vi 100 000 (tiết 1)”*** | * HS lắng nghe
* HS tham gia trò chơi
* HS lắng nghe
* 2HS đọc tên bài, cả lớp ghi vở.
 |
| 1. **Khám phá: (Hình thành kiến thức)**

- GV đưa tranh (SGK)- Y/C HS thảo luận nhóm bàn? Bức tranh vẽ gì- Gọi HSNX? Nêu phép tính tìm số hộp bánh chưa đóng gói xuất khẩu.- Gọi HSNX- GV chốt, chiếu phép tính- Y/c HS thảo luận nêu cách đặt tính và tính- Gọi đại diện nhóm trình bày.- Gọi HSNX- GV chốt lại các bước thực hiện tính 25285 - 11436 = ?+ Đặt tính+ Thực hiện tính từ phải sang trái:+ Đọc kết quả: Vậy 25285 – 11436 = 13849.- Mời HS nhắc lại- GV nêu một phép tính khác để HS thực hiện49 753 – 12 814 =?- Y/C hs thực hiện đặt tính và tính vào bảng con.- Chiếu bài HS, y/c HS nêu cách làm- Gọi HSNX - GVNX, chốt chuyển hoạt động luyện tập. | - HS quan sát- HS thảo luận- Đại diện nhóm TB:? HSTL- HSNX, bổ sung.? HSTL: 25285-11436=?- HSNX, bổ sung.- HS thảo luận- Đại diện nhóm TB- HS lắng nghe- 2 HS nhắc lại- HS quan sát- HS thực hiện yêu cầu.- HS đọc bài làm + Đặt tính+ Tính: + Đọc kết quả:- HSNX, bổ sung- HS lắng nghe |
| 1. **Luyện tập**

**Bài 1: Tính** - Y/c HS đọc đề bài.- Bài y/c làm gì?- Y/c HS làm bài vào bảng con.- GV chiếu bài HS để chữa.- Y/C HS đọc bài làm của mình.? Y/C hs nêu cách tính phép tính 3 418 + 2 657- Gọi HSNX- GV chốt đáp án đúng - Y/c HS giơ tay nếu đúng.***Khai thác:*** ? Khi làm bài dạng tính kết quả của phép tính theo hàng dọc cần lưu ý điều gì?- Gọi HSNX- GV chốt, chuyển bài 2 | (Làm việc cả lớp)- 2 HS đọc.- HSTL: Tính kết quả.- HS làm bảng- HS quan sát- HS đọc.- HS nêu- HSNX, bổ sung.- HS giơ tay nếu đúng.- HSTL: Trừ từ phải sang trái, viết kết quả thẳng cột. Khi có nhớ, ta nhớ sang hàng bên cạnh và trừ tiếp.- HSNX, bổ sung- HS lắng nghe. |
| **Bài 2: Đặt tính rồi tính** - Y/c HS đọc đề bài.- Bài y/c làm gì?- Y/c HS thảo luận nhóm đôi, làm bài vào vở ô li.- GV gọi đại diện 2 nhóm trình bày.- Y/C HS1 đọc 2 phép tính đầu.? Y/C HS nêu cách tính phép tính 69182-58246- Gọi HSNX.- GV cần lưu ý nếu HS làm sai, quên nhớ cần cho HS nhận ra chỗ sai và tự sửa lại cho đúng.- Chiếu bài HS2 và y/c HS đọc 2 phép tính còn lại.? Suy nghĩ thế nào em ra kết quả phép tính **5 638 – 3 154 = 2 484?**- Gọi HSNX.- GV chốt đáp án đúng- Y/c HS đổi chéo vở kiểm tra, nói cho bạn nghe cách làm, giơ tay nếu sai.***Khai thác:*** ? Khi làm bài tập này chúng ta cần lưu ý điều gì?- Gọi HSNX- GV chốt, chuyển hoạt động. | (Làm việc nhóm đôi)- 2 HS đọc đề bài.- HSTL: Đặt tính rồi tính kết quả- HS thực hiện yêu cầu.- HS quan sát- HS1 đọc bài làm.- HS nêu cách tính.- HSNX bổ sung- HS quan sát- HS2 đọc bài làm.- HS nêu cách tính.- HSNX bổ sung- HS quan sát- HS đổi chéo vở, nói cho bạn cách làm. Giơ tay nếu sai và nêu lại cách làm để sửa lỗi.- HSTL:+ Đặt tính thẳng hàng, thẳng cột.+ Tính từ phải sang trái, chú ý khi có nhớ thì nhớ sang hàng bên cạnh và cộng tiếp.+ Đọc kết quả.- HSNX, bổ sung. |
| 1. **Vận dụng.**

GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tàu ơi, mình đi đâu thế?”*Luật chơi:* GV chia lớp thành 4 nhóm để tham gia trò chơi. HS trả lời câu hỏi bằng cách viết đáp án mình chọn ra bảng con và giơ khi có hiệu lệnh của GV. Nhóm nào có nhiều bạn trả lời đúng sẽ nhận được số sao tương ứng với số bạn trả lời đúng câu hỏi.* GV tổ chức cho HS chơi
* GVNX tuyên dương nhóm chiến thắng, động viên nhóm thua.
* Qua bài học ngày hôm nay, các em biết thêm điều gì?
* Khi đặt tính và tính, em nhắn bạn cần lưu ý điều gì?
* GVNX tiết học.
 | * HS lắng nghe
* HS tham gia trò chơi, viết đáp án vào bảng con.
* HS lắng nghe
* HS trả lời theo ý hiểu
* HS trả lời theo ý hiểu
* HS lắng nghe.
 |

**Tiếng Việt**

**KỂ CHUYỆN: RỪNG GỖ QUÝ**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhớ nội dung câu chuyện đã học, dựa vào tranh minh hoạ và gợi ý, kể lại được một phần hoặc toàn bộ câu chuyện đã học bằng lời của một nhân vật (ông lão). Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: bước đầu biết kể bằng giọng diễn, kết hợp thể hiện vẻ mặt, cử chỉ phù hợp; biết dùng đúng từ xưng hô khi kể

 - Phẩm chất nhân ái, tiết kiệm: trân trọng người lao động, quý trọng đồng tiền, chăm lao động.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động.**

- GV chiếu slide tranh câu chuyện : Trận bóng trên đường phố, mời HS quan sát tranh và kể lại đoạn 1( hoặc đoạn 2,3) theo lời nhân vật Long ( hoặc Quang).- GV nhận xét, tuyên dương- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS quan sát .- 1-2 HS kể- Hs nhận xét |
| 1. **Khám phá.**

2.1 **HĐ 1:** **Kể lại câu chuyện Rừng gỗ quý theo lời của ông lão** – GV mời 1 HS đọc YC của BT 1. - GV hướng dẫn HS kể bằng lời của ông lão; chú ý xưng “tôi” khi nói về mình.a) Kể đoạn 1, 2 – Kể mẫu: GV chỉ tranh, kể đoạn 1 trước lớp.GV hướng dẫn HS chỉ tranh tập kể trong nhóm, nói cho HS biết: Các em chỉ cần kể đúng những chi tiết chính trong câu chuyện; khi kể, có thể thay / thêm / bớt từ.b) Kể các đoạn tiếp theo thực hiện như khi kể đoạn 1, 2 . | - HS đọc yêu cầu, - Cả lớp đọc thầm theo.- HS lắng nghe.VD:+ Đoạn 1: Mấy hôm nay, tôi đi tìm gỗ làm nhà. Một đêm, tôi mơ thấy mình gặp một nàng tiên. Nàng tiên hỏi tôi đi đâu rồi cho tôi một chiếc hộp, dặn về nhà mới được mở hộp.+ Đoạn 2: Tôi cảm ơn nàng tiên rồi mang hộp về. Dọc đường, tôi tò mò mở chiếc hộp để xem. Nào ngờ, nắp hộp vừa hé thì bao nhiêu cột gỗ, ván gỗ trong hộp tuôn ra, rơi xuống suối, trôi mất.+ Đoạn 3: Cầm cái hộp không trong tay, tôi tiếc ngẩn ngơ. Thế là tôi đành quay lại nằn nì nàng tiên. Nàng tiên thương tình, đưa cho tôi một cái hộp khác và dặn nhất định về nhà mới được mở hộp. Về đến nhà, tôi mở hộp, chẳng thấy gỗ đâu, chỉ thấy trong hộp toàn những hạt cây nhỏ tí... Tiếng chim hót làm tôi choàng tỉnh giấc, Hoá ra là tôi ngủ mơ.+ Đoạn 4: Nghĩ đến giấc mơ của mình, tôi chợt hiểu ra: Lúa ngô phải gieo trồng mới có thì gỗ rừng cũng vậy. Tôi liền bảo các con và dân làng tìm hạt cây về gieo trồng. Chẳng bao lâu nữa, đồi trọc sẽ biến thành rừng, dân làng tôi sẽ không phải đi xa tìm gỗ làm nhà, đóng bàn ghế nữa. |
| 1. **Luyện tập.**

**3.1 Kể chuyện trong nhóm.**- GV tổ chức cho HS kể chuyện theo nhóm 2.- Mời đại diện các nhóm kể trước lớp.- Mời HS khác nhận xét.- GV nhận xét tuyên dương.**3.2. Thi kể chuyện trước lớp.**- GV tổ chức thi kể chuyện.- Mời HS khác nhận xét.- GV nhận xét tuyên dương.**3.3. Trao đổi:**Theo em, rừng đem lại lợi ích gì:a) Đối với vùng có rừng?b) Đối với vùng khác?- GV theo dõi, giúp đỡ HS.- GV mời đại diện một số nhóm phát biểu ý kiến.  | - HS kể chuyện theo nhóm 2.- Các nhóm kể trước lớp.- Các nhóm khác nhận xét.- HS thi kể chuyện.- HS khác nhận xét.- 1 HS đọc BT 2. Cả lớp đọc thầm theo.- HS trao đổi nhóm 4.- HS nêu. |
| 1. **Vận dụng.**

- GV cho Hs xem một câu chuyện kể của học sinh nơi khác để chia sẻ với học sinh.- GV trao đổi những về những hoạt động HS yêu thích trong câu chuyện.- GVgiao nhiệm vụ HS về nhà kể lại câu chuyện cho người thân nghe.- Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS quan sát video.- HS cùng trao đổi về câu chuyện được xem.- HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**Tiếng Anh (2 tiết)**

ĐC Hường soạn giảng

**Buổi chiều**

**Toán**

**Bài 79: PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 100 000 – (Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép trừ trong phạm vi 100 000 (cộng có nhớ không quá 2 lần và không liên tiếp). Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**

GV tổ chức cho HS chơi trò ***“Xì điện”**** GV tổ chức cho HS chơi.
* GVNX khẳng định đội chiến thắng.
* GV kết nối giới thiệu bài mới ***“Phép trừ trong phạm vi 100 000 (tiết 2)”***
 | * HS lắng nghe
* HS tham gia trò chơi
* HS lắng nghe
* 2 HS đọc tên bài, cả lớp ghi vở.
 |
| 1. **Luyện tập**

**Bài 3: Tính nhẩm (theo mẫu) (Làm việc nhóm)**- Gọi HS đọc đề bài.- Bài yêu cầu gì?- Y/C HS quan sát mẫu, nói cho bạn nghe cách tính nhẩm.- Y/C HS thảo luận nhóm đôi, làm bài vào vở.- Gọi đại diện 2 nhóm trình bày.- Y/C HS nêu cách nhẩm - Gọi HSNX- GVNX chốt đáp án đúng- Y/C HS đổi vở kiểm tra chéo, giơ tay nếu đúng.***- Khai thác:***+ Để làm đúng bài dạng tính nhẩm em nhắn bạn cần lưu ý gì?+ Gọi HSNX- GV chốt, chuyển bài tập 4 | - HS đọc đề- HS trả lời.- HS thực hiện yêu cầu.- HS thảo luận nhóm đôi, làm bài vào vở.- HS trình bày.- HS nêu.- HSNX bổ sung.- HS quan sát- HS đổi vở ktra, giơ tay nếu đúng.- HS trả lời theo ý hiểu.- HSNX, bổ sung.- HS lắng nghe. |
| **Bài 4: *(Làm việc nhóm)**** Gọi HS đọc đề bài
* Bài yêu cầu gì?

-Y/C HS thảo luận nhóm đôi theo các gợi ý sau:**+** Theo bạn, trái cây trên đĩa cân nặng bao nhiêu gam?+ Làm thế nào bạn tính được trái cây trên đĩa cân nặng bao nhiêu gam?+ Từ tình huống thú vị này, chúng mình có rút ra được điều gì để vận dụng vào cuộc sống không?* GV tổ chức cho HS chơi trò ***“Phóng viên nhí”***

*Luật chơi:* GV cử một bạn làm phóng viên nhí, phóng viên sẽ hỏi các bạn dưới lớp những câu hỏi như phần gợi ý. Các bạn dưới lớp sẽ trả lời các câu hỏi mà phóng viên đưa ra. Nếu trả lời đúng, bạn sẽ được thưởng một tràng vỗ tay. Nếu không trả lời được bạn có thể mời bạn khác giúp mình.* GV tổ chức cho HS chơi
* GVNX trò chơi, chốt chuyển bài 5
 | - HS đọc đề* HS trả lời.

Gợi ý trả lời:* 2 584 gam
* Lấy số đo trên cân có trái cây trừ đi số đo trên cân không có trái cây thì sẽ được số cân nặng của trái cây.
* HS trả lời theo ý hiểu của mình.
* HS lắng nghe
* HS tham gia trò chơi
* HS lắng nghe
 |
| **Bài 5: (Làm việc cả lớp)*** Gọi HS đọc đề bài.
* Y/C HS thảo luận nhóm 2 nói cho bạn nghe:

+ Bài toán cho biết gì?+ Bài toán hỏi gì?+ Suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra.* Gọi HS trình bày (GV viết tóm tắt lên bảng)
* Gọi 1 bạn lên bảng giải bài toán, HS cả lớp suy nghĩ trình bày bài giải vào vở.
* Y/C HS đọc bài làm trên bảng, cả lớp quan sát chữa bài.

+ Suy nghĩ thế nào em lấy 100 000 – 84 000 = 16 000 lượt xem* Gọi HSNX
* GVNX chốt đáp án đúng.
* Y/C HS đổi vở kiểm tra, giơ tay nếu đúng.
* ***Khai thác:***

+ Quan sát phép tính, em nhận xét gì về cách tính nhẩm trong trường hợp các số cần tính là tròn chục, tròn trăm, tròn nghìn.* Gọi HSNX
* GVNX chốt, chuyển hoạt động
 | - HS đọc đề bài- HS thảo luận nhóm- HS trình bày.- 1 HS lên bảng làm bài, cả lớp giải bài tập vào vở.- HS đọc- HS trả lời.- HSNX, bổ sung.- HS quan sát- HS đổi vở kiểm tra, đúng giơ tay.- HS trả lời.theo ý hiểu- HSNX, bổ sung. |
| 1. **Vận dụng.**

- Bạn nào giỏi nêu một tình huống trong thực tế liên quan đến phép trừ đã học.- GVNX- Qua bài học ngày hôm nay, các em biết thêm được điều gì?- Khi đặt tính và tính em nhắn bạn cần lưu ý những gì?- Em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép trừ đã học, đặt ra bài toán cho mỗi tình huống đó, hôm sau chia sẻ với các bạn. | * 2-3 HS trả lời.
* HS lắng nghe
* HS trả lời theo ý hiểu.
 |

**Tăng cường Tiếng Việt**

**LUYỆN TẬP VỀ CÂU HỎI ĐỂ LÀM GÌ?CÂU KHIẾN**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**-** Ôn luyện về câu hỏi để làm gì? Đặt được câu khiến.Tìm đ­ược bộ phận trả lời cho câu hỏi để làm gì? trả lời đúng các câu hỏi để làm gì? Rèn kĩ năng đặt và trả lời câu hỏi Để làm gì?

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ làmbài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**:

- Bảng phụ

**III. Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**- Bộ phận trả lời cho câu hỏi để làm gì? Là những từ ngữ như thế nào? Lấy một vài VD?=> Chốt: *Bộ phận trả lời cho câu hỏi Để làm gì? là bộ phận nói lên tác dụng của việc làm (mục đích), thường bắt đầu bằng từ* **để.**- Bộ phận câu trả lời cho câu hỏi để làm gì nêu( chỉ) mục đích….( nói lên cái đích mà chủ thể cần đạt tới)- Bộ phận câu trả lời cho câu hỏi có cụm từ để làm gì có thể đứng ở đầu câu hoặc cuối câu...có thể có từ **để** đi kèm.( có thể giữa câu)- Khi viết: Bộ phận câu trả lời cho câu hỏi có cụm từ để làm gì nếu đứng đầu câu, giữa câu thì viết hết bộ phận đó phải có dấu phẩy ngăn cách với các bộ phận còn lại của câu.2**. Luyện tập****Bài 1:** Gạch chân bộ phận TLCH để làm gì? trong mỗi câu sau:a. Đội đồng diễn thể dục đang tích cực tập luyện để chuẩn bị trình diễn ở Hội khỏe Phù Đổng.b. Hưng chăm sóc con gà nòi để chuẩn bị cho cuộc thi chọi gà ngày mai.c. Hai chị em Hoa ăn cơm sớm để đi xem đấu vật.*- GV nhận xét, chốt cách tìm bộ phận trả lời câu hỏi Để làm gì?***Bài 2**. Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm saua. Em chăm chỉ học **để cho cha mẹ vui lòng**.b. Em chăm tập thể dục thể thao để **cho khỏe mạnh.**c. Hôm qua lớp em họp lớp để **bình chọn các bạn xứng đáng được kết nạp vào Đội.**- *Củng cố cho HS cách tìm bộ phận trả lời câu hỏi Để làm gì?***Bài 3:** Đặt 1-2 câu cầu khiến để đề nghị bạn tham gia một tiết mục văn nghệ trong ngày hội mùa xuân của trường.  Gợi ý:- Em hãy kết thúc câu bằng dấu chấm than hoặc dấu chấm và ngữ điệu, ý nghĩa câu mang tính chất ra lệnh, khuyên bảo hoặc đề nghị bạn tham gia một tiết mục văn nghệ trong ngày hội mùa xuân.- Em có thể sử dụng trong câu các từ: thôi, hãy, đi thôi, thôi đừng, thôi nào… - Củng cố cho HS cách đặt câu.**3. Vận dụng****Bài 4:****-** Tổ chức HS đối thoại về một vấn đề tuỳ HS chọn.- GV nhận xét giờ học. | **-** HĐ nhóm đôi.- HS lấy VD.- HS xác định yêu cầu.- HS lên bảng làm,lớp làm nháp.- HS lấy thêm ví dụ.- HS đọc yêu cầu.- HS lên bảng làm, lớp làm bài vào vở.- Nhận xét- Yêu cầu HS đọc bài.- HS làm việc nhóm 2- KKHS đặt câu văn sinh động, giàu hình ảnh.VD. Mai hãy tham gia tiết mục hát đi! Nhóm của Minh phải chuẩn bị tiết mục múa thôi! |

**GDTC (Thể dục)**

**BÀI 2: LÀM QUEN PHỐI HỢP ĐỠ BÓNG VÀ DẪN BÓNG (tiết 5)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Làm quen phối hợp đỡ bóng bằng bàn chân và dẫn bóng. Bước đầu biết cách thức thực hiện động tác. Tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện, để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác phối hợp đỡ bóng bằng bàn chân và dẫn bóng, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu****1. Nhận lớp****2. Khởi động**- Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... **3. Trò chơi.**- Trò chơi *“Đường nào nhanh nhất”.***II. Hoạt động hình thành kiến thức.****\* Phối hợp đỡ bóng bằng bằng bàn chân và dẫn bóng.**+ TTCB: Đứng tự nhiên, hai tay cầm bóng trước ngực.+ Động tác: Thả bóng, đồng thời nâng bàn chân thuận đỡ bóng. Khi bóng rơi xuống đất, thực hiện dẫn bóng di chuyển về trước.**III. Hoạt động luyện tập.****1. Phối hợp đỡ bóng bằng bàn chân và dẫn bóng.***Tập đồng loạt**Tập theo tổ nhóm**Thi đua giữa các tổ* **2.Trò chơi** *“Đỡ và dẫn bóng đổi người”.***IV. Vận dụng**- Thả lỏng cơ toàn thân. - Củng cố hệ thống bài học - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.- Hỏi về sức khỏe của Hs.- Cô trò chúc nhau.- Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.- GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.- Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.- Cho HS quan sát tranh- GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.- Hô nhịp và thực hiện động tác mẫu, hướng dẫn Hs thực hiện đt.- Gv quan sát, uốn nắm và sửa sai cho Hs.- Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.- Hs tập theo Gv.- Gv quan sát, sửa sai cho Hs.- Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.-Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.- GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi. - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.- Cho Hs chơi thử.- Tổ chức cho Hs chơi.- GV hướng dẫn.- Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.- HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  - Cán sự điều khiển lớp khởi động .- Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.- Hs lắng nghe, tiếp thu và ghi nhớ.- Tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv. - Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.- Hs thay phiên nhau hô nhịp.- Từng tổ lên thi đua - trình diễn - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.- Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.- Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.- HS thực hiện thả lỏng- Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)- HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |



Ngày soạn: 26/02/2024

Ngày dạy: 08/3/2024

Thứ sáu, ngày 08 tháng 3 năm 2024

**Buổi sáng**

**GDTC (Thể dục)**

**BÀI 2: LÀM QUEN PHỐI HỢP ĐỠ BÓNG VÀ DẪN BÓNG (tiết 6)**

**I. yêu cầu cần đạt**

- Ôn phối hợp đỡ bóng bằng bàn chân và dẫn bóng. Bước đầu biết cách thức thực hiện động tác. Tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện, để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**II. đồ dùng dạy học**

- Giáo viên chuẩn bị: Trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu****1. Nhận lớp****2. Khởi động**- Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... **3. Trò chơi.**- Trò chơi *“Đường nào nhanh nhất”.***II. Hoạt động luyện tập.****1. Phối hợp đỡ bóng bằng bàn chân và dẫn bóng.***Tập đồng loạt**Tập theo tổ nhóm**Thi đua giữa các tổ* **2.Trò chơi** *“Đỡ và dẫn bóng đổi người”.***III. Vận dụng**- Thả lỏng cơ toàn thân. - Củng cố hệ thống bài học- Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.- Hỏi về sức khỏe của Hs.- Cô trò chúc nhau.- Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.- GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.* Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.

- Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.- Hs tập theo Gv.- Gv quan sát, sửa sai cho Hs- Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.-Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.- GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi. - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.- Cho Hs chơi thử.- Tổ chức cho Hs chơi.- GV hướng dẫn.- Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.- HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv. - Cán sự điều khiển lớp khởi động .- Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.- Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.- Hs thay phiên nhau hô nhịp. - Từng tổ lên thi đua - trình diễn - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.- Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.- Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.- HS thực hiện thả lỏng- Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)- HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**Toán**

**Bài 80: TIỀN VIỆT NAM**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết các mệnh giá của tiền Việt Nam trong phạm vi 100 000. Biết sử dụng tiền trong một số hoạt động như trao đổi, thanh toán. Biết xác định giá cả hàng hóa và cách mua sắm đơn giản. Vận dụng giải quyết các vấn đề thực tế trong cuộc sống.

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**

- GV cho HS quan sát tranh * Hãy nói cho bạn nghe về thông tin bức tranh:

+ Trong bức tranh có gì?+ Mệnh giá là bao nhiêu?+ Cách nhận biết như thế nào?* GV dẫn dắt vào bài mới:

Ở lớp 2, chúng mình đã được làm quen với tiền Việt Nam, đã được tìm hiểu một số tờ tiền, đã cùng nhau trao đổi về việc sử dụng tiền trong cuộc sống. Bài ngày hôm nay chúng ta tiếp tục tìm hiểu thêm mốt số tờ tiền khác của Việt Nam qua bài “Tiền Việt Nam”.* GV ghi bảng, gọi 2 HS đọc tên bài.
 | * HS quan sát
* HS trả lời
* Tiền Việt Nam
* 100 đồng, 200 đồng, 500 đồng, 1000 đồng.
* Nhìn vào con số, nhìn vào chữ, ...)
* HS lắng nghe
* 2HS đọc, cả lớp ghi vở
 |
| 1. **Khám phá: (Hình thành kiến thức)**

- GV cho HS quan sát tranh***a.Nhận biết các mệnh giá tiền VN trong phạm vi 100 000.***- GV cho HS thảo luận nhóm đôi: Nói cho bạn nghe về mệnh giá của tờ tiền và làm thế nào để có thể nhận ra nó?- Gọi HS trình bày- Gọi HSNX- GVNX chốt lại những thông tin liên quan đến tờ tiền HS đã giới thiệu+ Mệnh giá+ Cách nhận biết (nhìn vào con số, nhìn vào chữ, màu sắc,...)***b.Nhận biết quan hệ giữa các mệnh giá tiền:***- GV cho HS thảo luận nhóm 4 tìm hiểu về quan hệ giữa các mệnh giá tiền đã học, có thể đổi từ mệnh giá lớn sang các mệnh giá nhỏ như thế nào.- Gọi đại diện nhóm trình bày.- Gọi HSNX- GVNX chốt: Vậy chúng mình suy nghĩ xem điều này được áp dụng trong cuộc sống trong những tình huống nào? - Gọi HSNX- GV chốt lại: Trong cuộc sống quan hệ các mệnh giá tiền được vận dụng rất nhiều trong các hoạt động như mua bán, trả tiền, trả lại, đổi tiền, ... Chúng được vận dụng như thế nào, chúng ta cùng tìm hiểu qua hoạt động giao lưu nhé.***a) Củng cố kiến thức thông qua hoạt động giao lưu.***- Bạn nào đã tự tin mình đã nắm được cách sử dụng tiền VN giơ tay cô xem. - Cô mời một số bạn xung phong lên bảng làm ***“Doanh nhân tài ba”*** để trả lời các câu hỏi của các bạn phía dưới.- GV cho HS giao lưu.- GVNX tuyên dương các bạn. Chốt lại kiến thức liên quan đến tiền VN và dẫn dắt chuyển hoạt động. | - HS quan sát- HS thảo luận nhóm đôi* Đại diện nhóm trình bày:

VD: Giới thiệu với các bạn, nhóm tớ tìm hiểu được về các tờ tiền 10 000 đồng, 20 000 đồng, 50 000 đồng, ... Đặc điểm nhận dạng là: Trên tờ tiền có in số mệnh giá và chữ ghi mệnh giá của tiền.- HSNX, bổ sung.- HS lắng nghe- HS thảo luận nhóm- Đại diện nhóm trình bàyVí dụ: Tớ xin trình bày ý kiến của nhóm tớ sau khi đã thảo luận: Đây là tờ 100 000 đồng và tớ có thể đổi thành 2 tờ 50 000 đồng, ...* HSNX, bổ sung
* HS trả lời theo ý hiểu:

Ví dụ: Hoạt động mua bán, trả tiền, trả lại tiền thừa, ...- HS lắng nghe- HS giơ tay- 2 3 HS xung phong- HS tham gia giao lưu đưa ra câu hỏi. * HS lắng nghe
 |
| 1. **Luyện tập**

**Bài 1: Số? *(Làm việc nhóm)**** Gọi HS đọc đề bài
* Bài yêu cầu gì?
* Y/C HS thảo luận nhóm đôi, làm bài vào vở.

+ Quan sát từng hình+ Viết và đọc số tiền có trong mỗi hình cho bạn nghe.+ Nói cho bạn nghe cách làm.* GV chiếu bài HS, y/c HS đọc bài làm.
* Suy nghĩ thế nào con tìm ra đáp án bức tranh này là 95000 đồng?
* Gọi HSNX
* GVNX chốt đáp án đúng

- Y/C HS đổi vở kiểm tra, giơ tay nếu đúng.* ***Khai thác:***

Để điền đúng số trong ô trống em cần nhắn bạn điều gì?* Gọi HSNX
* GVNX chốt: Để điền đúng số trong ô, các em chú ý quan sát kĩ từng tranh, viết và đọc số tiền có trong mỗi hình rồi cộng chúng lại với nhau.
* GV dẫn dắt chuyển bài 2
 | * HS quan sát
* HS đọc đề
* Điền số
* HS thảo luận nhóm đôi
* HS đọc bài làm, cả lớp quan sát.
* HS trả lời theo ý hiểu
* HSNX bổ sung
* HS lắng nghe, quan sát
* HS thực hiện yêu cầu
* HS trả lời
* HSNX bổ sung
* HS lắng nghe
 |
| **Bài 2: *(Làm việc nhóm)*****-** Gọi HS đọc đề bài**-** Bài yêu cầu gì?- Y/C HS thảo luận nhóm 4 trả lời các câu hỏi trong bài. a. Chọn 2 đồ vật bất kì, tính giá tiền phải trả, ghi lại kết quả vào nháp.b. Trả lời câu hỏi và giải thích được cho câu trả lời của mình.- Gọi đại diện nhóm trình bày.* Gọi HSNX
* GVNX chốt lại: Khi mua bán, chúng ta căn cứ trên giá cả mỗi mặt hàng để trả tiền cho người bán hàng. Lúc đó tiền là phương tiện trao đổi hàng hoá.
* Vậy theo em hiểu “Đắt” có nghĩa là gì?
* Thế còn “Rẻ”?
* “Trả lại tiền” là như thế nào?
* GVNX chốt lại nghĩa đúng. Đắt là giá cao hơn bình thường, còn rẻ là giá thấp hơn bình thường. Trả lại tiền có nghĩa là nhận lại một số tiền.
* GV dẫn dắt chuyển bài 3
 | * HS đọc
* HS trả lời
* HS thảo luận nhóm 4
* Đại diện nhóm trình bày.

(HS trình bày theo ý hiểu của mình)* HSNX bổ sung
* HS lắng nghe
* HS trả lời theo ý hiểu
* HS lắng nghe
 |
| 1. **Vận dụng.**

**Bài 3:*** Gọi HS đọc đề bài
* Bài yêu cầu gì?
* Y/C HS thảo luận nhóm bàn, suy nghĩ trả lời câu hỏi rồi nói và giải thích cho bạn nghe câu trả lời của mình.
* Gọi đại diện nhóm trình bày.
* Gọi HSNX
1. GVNX chốt đáp án đúng.
* Nhóm nào có câu trả lời giống trên màn hình giơ tay.
* GVXN tuyên dương những bạn có câu trả lời đúng.
* GV dẫn dắt chuyển trò chơi
* (Nếu còn thời gian) GV tổ chức cho HS chơi trò “Đi siêu thị”
* Luật chơi: GV chia lớp thành 2 nhóm, gọi đại diện các nhóm lên để tham gia trò chơi. Trên bảng GV gắn 4 vật phẩm và giá tiền.

- Nhiệm vụ của HS là chọn mệnh giá tiền phù hợp có trong rổ của nhóm và gắn dưới mỗi vật phẩm trên bảng. - Nhóm nào hoàn thành trước thì sẽ giành chiến thắng.* GV tổ chức cho HS chơi.
* GV nhận xét, khẳng định, tuyên dương đội thắng, động viên đội thua.
* Qua bài học ngày hôm nay, các em biết thêm được điều gì?
* Điều đó giúp ích được gì cho các em trong cuộc sống?
* Học xong bài này, các em nghĩ có thể vận dụng vào những tình huống nào trong cuộc sống?
 | (Làm việc nhóm)* HS quan sát
* HS lắng nghe
* HS đọc
* HS trả lời
* HS trình bày theo ý hiểu

của mình.* HSNX bổ sung
* HS quan sát, lắng nghe
* HS giơ tay nếu đúng
* HS lắng nghe
* HS lắng nghe luật chơi
* HS tham gia trò chơi
* HS lắng nghe
* HS trả lời theo ý hiểu của mình.
 |

**Tiếng Việt**

**Bài viết 2: VIẾT VỀ NHÂN VẬT YÊU THÍCH**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Viết được đoạn văn 6 - 8 câu nêu suy nghĩ về nhân vật yêu thích trong câu chuyện đã đọc hoặc bộ phim đã xem. Đoạn văn mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.

1.2. Phát triển năng lực văn học. Hiểu những điều có ý nghĩa từ suy nghĩ, hành động của nhân vật; nêu được suy nghĩ, cảm xúc của bản thân về nhân vật.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết thể hiện rõ ràng suy nghĩ, cảm xúc của bản thân).

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động**:

- GV chiếu một số hình ảnh câu chuyện hoặc một số bộ phim kết hợp hỏi HS về tên câu chuyện hay bộ phim đó là gì?- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS quan sát.- HS trả lời.- HS nhận xét. |
| 1. **Khám phá.**

**Hoạt động 1: TRẢ BÀI VIÉT 4: Đô thị của em**- GV trả bài Góc sáng tạo tuần trước (Bài 13): Vẽ / sưu tầm tranh ảnh về đô thị viết đoạn văn nêu cảm xúc về con người, cảnh vật được thể hiện trong tranh.- GV tuyên dương những HS có câu văn, đoạn văn hay và nêu những điều HS cần rút kinh nghiệm.- GV nhận xét, bổ sung | - HS nghe GV nhận xét, sửa sai- Các nhóm khác nhận xét, trao đổi thêm.- HS lắng nghe. |
| 1. **Luyện tập.**

**3.1. HĐ 1: Chuẩn bị viết đoạn văn**– GV mời 2 HS đọc yêu cầu của đề: − GV mời một số HS cho biết sẽ chọn đề 1 hay đề 2. Tuỳ vào sự lựa chọn của HS,GV hướng dẫn các em đọc gợi ý trong SGK Tiếng Việt 3, tập 2 (tr.50, 51).– GV gợi ý thêm, giúp HS xác định đề tài, tìm ý và sắp xếp các ý. VD:+ Em sẽ viết về nhân vật trong câu chuyện hoặc bộ phim nào?+ Nhân vật đó là ai?+ Nhân vật đó có đặc điểm gì tốt hoặc thú vị?+ Hành động nào của nhân vật khiến em chú ý?+ Lời nói của nhân vật như thế nào khiến em yêu thích?+Qua nhân vật đó, em rút ra bài học gì?GV lưu ý HS: Nếu viết lời nói trực tiếp của nhân vật, em cần dùng phối hợp dấu hai chấm và dấu gạch ngang.**3.2. HĐ 2: Viết đoạn văn nêu suy nghĩ về một nhân vật em yêu thích trong câu chuyện đã đọc hoặc bộ phim đã xem**– GV đến từng bàn giúp đỡ HS yếu, kém; khuyến khích HS khá, giỏi viết nhiều hơn 8 câu.- GV theo dõi, giúp đỡ các em viết bài.**3.3. Giới thiệu đoạn văn.**- GV mời một số HS đọc kết quả bài làm của mình trước lớp.- GV mời HS nhận xét- GV nhận xét, tuyên dương.- GV thu một số bài chấm và nhận xét cùng cả lớp. | - Mỗi HS đọc 1 đề. Cả lớp đọc thầm theo.- HS nêu sự lựa chọn của mình.– HS viết đoạn văn vào vở BT - Có thể trang trí, tô màu hoặc gắn tranh ảnh (nếu có).– HS đọc lại bài viết, sửa lỗi, hoàn thiện bài viết.- HS đọc bài của mình trước lớp- HS nhận xét. |
| 1. **Vận dụng.**

**-** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “ Tiếp sức đồng đội” bằng cách thi kể tên một câu chuyện ( hoặc một bộ phim) và nêu được tên những nhân vật ở trong câu chuyện đó.- Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - HS nghe luật chơi.- HS chơi theo 2 đội, mỗi đội 3 HS - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Đạo đức**

**Bài 08: EM HOÀN THIỆN BẢN THÂN (tiết 3)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hiện một số cách đơn giản tự đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.

- Năng lực tự chủ, tự học: điều chỉnh hành vi , phát triển bản thân,kĩ năng kiểm soát,nhận thức, quản lí bản thân,lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Phẩm chất yêu nước: Có biểu hiện yêu nước qua thái độ nghiêm túc rèn luyện bản thân góp phần xây dựng đất nước

**II. Đồ dùng dạy học**

- kế hoạch bài dạy, bài giảng power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy, thẻ xanh đỏ hay mặt cười, mặt mếu

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**

- GV cho chơi trò chơi: “Kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân ” theo nhóm 4 hoặc 5 để khởi động bài học.- GV gợi ý câu hỏi bạn nêu điểm mạnh của bản thân mình. Nhận xét, tuyên dương nhóm thực hiện tốt.- GV kết luận: Biết khám phá, phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu chúng ta sẽ thành công và có cuộc sống tốt đẹp hơn. - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS nêu câu hỏi mình đã lên kế hoạch để thực hiện phát huy được điểm mạnh, khắc phục điểm yếu nào sau khí học bài ở tiết 4 ? Cho bạn trong nhóm trả lời- HS trả lời theo hiểu biết của bản thân về sự thay đổi và khắc phục điểm yếu của bạn- HS lắng nghe. |
| 1. **Luyện tập:**

**Hoạt động 1: Đóng vai phóng viên nhí nêu điểm mạnh của bản thân** - GV yêu cầu 2 HS đọc và mỗi nhóm thảo luận đóng vai.+Điểm mạnh của bạn là gì? +Đâu là điều bạn cần cố gắng?- GV mời các nhóm nhận xét.- GV nhận xét tuyên dương, sửa sai (nếu có)-GV gợi ý cho học sinh thực hiện vào phiếu và nêu trước lớp:+ Tự suy ngẫm và viết về điểm mạnh của mình vào phiếu.+ Nhờ các bạn trong nhóm viết về điểm mạnh của mình. + So sánh điểm giống và khác nhau giữa thông tin các bạn viết về em và tự viết mô tả bản thân, căn cứ vào bản mô tả viết ra đề xuất biện pháp khắc phục điểm mạnh của mình- GV mời các nhóm nhận xét.**Hoạt động 2: Khám phá điểm yếu của bản thân theo các gợi ý** - GV yêu cầu 1HS đọc các gợi ý và thảo luận và chia sẻ trong nhóm từng gợi ý?1- Tự suy nghĩ về điểm yếu của bản thân rồi viết ra giấy.2-Nhờ các bạn trong nhóm viết về điểm yếu của em.- GV gợi ý cho học sinh thực hiện vào phiếu và nêu trước lớp:+ Tự suy ngẫm và viết về điểm yếu của mình vào phiếu.+ Nhờ các bạn trong nhóm viết về điểm yếu của mình. + So sánh điểm giống và khác nhau giữa thông tin các bạn viết về em và tự viết mô tả bản thân, căn cứ vào bản mô tả viết ra đề xuất biện pháp khắc phục điểm yếu của mình- GV mời các nhóm nhận xét.- GV nhận xét, kết luận. | (Làm việc nhóm đôi, nhóm ba)- HS đọc tình huống, thảo luận nhóm, đóng vai.- Các nhóm nhận xét.-Thực hiện theo chính kiến của bản thân- Các nhóm nhận xét khi đại diện nhóm chia sẻ.(làm việc nhóm 4, cá nhân) |
| **Hoạt động 3: Chia sẻ của em về việc tham gia vào các hoạt động phù hợp với điểm mạnh, điểm yếu.**  |
| -GV yêu cầu HS ghi lại những điểm mạnh điểm yếu của bản thân và suy nghĩ xem những hoạt động nào phù hợp với điểm mạnh và điểm yếu của mình. Cách khắc phục điểm yếu đó.-Yêu cầu HS trình bày, chia sẻ trước lớp.- GV mời các bạn nhận xét.- GV nhận xét, kết luận. | -HS thực hiện theo yêu cầu của GV-HS làm vào phiếu bài tập.-HS trình bày, chia sẻ những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, các hoạt động tham gia phù hợp và cách khắc phục điểm yếu của bản thân.-HS nhận xét, bổ sung. |
| 1. **Vận dụng.**

- GV yêu cầu học sinh tổng kết bài học:+Nêu 3 điều em học được sau bài học+ Nêu 3 điều em thích sau bầi học+Nêu 3 việc em cần làm sau bài học- GV tóm tắt lại nội dung bài học- Nhận xét đánh giá, tuyên dương- Cách đánh giá:\* Hoàn thành tốt: nêu được một số điểm mạnh, điểm yếu của bản thân biết được vì sao phải biết điểm mạnh, điểm yếu của bản thân,Biết rèn luyện để phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân.\*Hoàn thành: Thực hiện được mục tiêu của bài học nhưng chưa đầy đủ,\* Chưa hoàn thành : Chưa thực hiện được các yêu cầu đã nêu trong mục tiêu bài học-Nhận xét tiết học, dặn dò. | + HS vận dụng nêu theo yêu cầu của GV- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm và lên kế hoạch thực hiện cho mình. |

**Hoạt động trải nghiệm**

**Sinh hoạt theo chủ đề: QUAN TÂM, CHĂM SÓC NGƯỜI THÂN**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS kể lại được những việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình. Thể hiện được lòng biết ơn, sự quan tâm, chăm sóc đến bố mẹ, người thân bằng lời nói, thái độ và việc làm cụ thể.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nhận diện được việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân.

- Phẩm chất trách nhiệm: Làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- GV mở bài hát “Cả nhà thương nhau” để khởi động bài học.+ GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe.- HS chia sẻ với GV về nội dung bài hát.- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá****\* Hoạt động 1: Nhận diện việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân****-** GV cho HS quan sát tranh.- GV chia nhóm 4, yêu cầu HS thảo luận về những việc làm của các bạn trong tranh thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân mà HS quan sát được.- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.- GV cùng HS nhận xét, tuyên dương.- GV hướng dẫn HS tự liên hệ bản thân và chia sẻ với các bạn về:+ Những việc em đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình?+ Cảm xúc của em khi thực hiện được việc làm đó?- GV gọi HS khác nhận xét.- GV tổng kết và khen ngợi HS đã có lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân.- GV kết luận: *Các thành viên trong gia đình cần luôn yêu thương, gắn bó, chăm sóc lần nhau. Các em hãy thực hiện những việc làm cụ thể, phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình.* | - HS quan sát tranh.- HS chia nhóm 4, thảo luận theo sự phân công của GV.- Đại diện nhóm trình bày.- HS theo dõi, nhận xét.- HS liên hệ bản thân- HS nhận xét.- HS theo dõi.- HS lắng nghe, 1-2 HS nhắc lại. |
| **3. Thực hành****\* Hoạt động 2: Thực hành quan tâm, chăm sóc người thân.**- GV chia lớp thành 2 nhóm.- Yêu cầu các nhóm quan sát tranh và thảo luận về cách xử lí tình huống. Các nhóm sẽ thể hiện cách xử lí của nhóm mình bằng hình thức đóng vai.+ Tình huống 1: Minh đang đưa bà đi dạo thì bạn Lâm rủ đi đá bóng. Nếu là Minh, em sẽ làm gì?+ Tình huống 2: Lam đi học về, thấy mẹ đang lau nhà, trông mẹ có vẻ rất mệt mỏi. Nếu là Lan, em sẽ làm gì?- GV tổ chức cho HS xử lí tình huống bằng cách đóng vai.- Mời HS chia sẻ điều bản thân học được sau khi đóng vai xử lí tình huống.- GV cùng HS nhận xét, tuyên dương.- GV chốt kiến thức và lưu ý HS cần thực hiện những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân hằng ngày.Kết luận | - HS chia nhóm theo sự phân công của GV.- Các nhóm quan sát tranh, thảo luận về cách xử lí tình huống, sau đó phân vai cho từng thành viên.- HS thực hành.- HS chia sẻ trước lớp.- HS nhận xét.- HS ghi nhớ.- 2-3 HS nhắc lại. |
| **4. Vận dụng.**- Hãy kể một số việc làm của em thể hiện em đã biết quan tâm, chăm sóc người thân?- GV cùng HS nhận xét, tuyên dương.- GV chia lớp thành 3 tổ, phổ biến yêu cầu trong tiết học sau.- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS liên hệ.- HS theo dõi.- HS ghi nhớ.- HS lắng nghe. |

**Buổi chiều**

**Tự nhiên và xã hội**

**Bài 17: CƠ QUAN THẦN KINH (Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Trình bày được chức năng của cơ quan thần kinh, cụ thể là tủy sống. Trình bày được một số việc cần làm và cần tránh để bảo vệ, giữ gìn cơ quan thần kinh. Nhận biết được chức năng của cơ quan thần kinh qua phản ứng của cơ thể.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức cao để bảo vệ cơ quan thần kinh của mình và nhắc nhở mọi người xung quanh mình phải bảo vệ cơ quan thần kinh.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**

- GV nêu câu hỏi: +Nêu các bộ phận của cơ quan thần kinh?+Não được bảo vệ bởi bộ phận nào?+Tủy sống nằm ở đâu? - GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới: Vì sao các em có phản ứng khi sờ vào vật nóng hoặc lạnh? Hôm nay cô cùng các em sẽ tiếp tục tìm hiểu qua bài học: Cơ quan thần kinh(tiết 2). | - HS lắng nghe và trả lời  |
| 1. **Khám phá:**

**Hoạt động 4. Tìm hiểu chức năng của tủy sống. (làm việc nhóm 4)**- GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.**-** GV chia sẻ bức tranh 1 và 2 trang 95 và nêu câu hỏi. Em phản ứng thế nào nếu:+ Tay ta chạm vào vật nóng ? \*Phản ứng của cơ thể khi gặp kích thích từ bên ngoài như:+ Giật mình khi nghe tiếng động mạnh.+ Chớp mắt khi bụi bay vào mắt.+ Trời nóng thì ta đỗ mồ hôi.+ Trời lạnh thì ta nổi da gà.+ Bộ phận nào của cơ quan thần kinh đã điều khiển tay ta rụt lại khi chạm vào vật nóng, giật mình khi nghe tiếng động mạnh, chớp mắt khi bụi bay vào mắt, trời nóng thì đỗ mồ hôi. Trời lạnh thì nổi da gà? ?+ Các hiện tượng trên được gọi là gì? + Nêu 1 vài ví dụ về những phản xạ thường gặp trong đời sống ?-Làm việc cả lớp. - GV nhận xét. - GV chốt HĐ1 và mời HS đọc lại:Kết luận:Trong cuộc sống, khi gặp một kích thích bất ngờ từ bên ngoài, cơ thể tự động phản ứng lại rất nhanh. Những phản ứng như thế được gọi là phản xạ. Tủy sống là trung ương thần kinh điều khiển phản xạ này. Ví dụ: Nghe tiếng động mạnh bất ngờ ta thường giật mình và quay người về phía phát ra tiếng động; con ruồi bay qua mắt ta nhắm mắt lại; ... | - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài - Cả lớp quan sát tranh và trả lời 2 câu hỏi:*+*Khi tay ta chạm vào vật nóng lập tức rụt lại.+Tủy sống đã điều khiển chúng ta có những phản ứng trên.+ Hiện tượng trên được gọi là phản xạ. + Hắt hơi khi ngửi hạt tiêu, hắt hơi khi bị lạnh, rùng mình khi bị lạnh, ăn chanh chua, ngồi vào vật cộm,...- Lớp nhận xét.- HS lắng nghe và đọc lại. |
| **Hoạt động 5. Tìm hiểu những việc cần tránh và cần làm để không làm tổn thương cơ quan thần kinh về thể chất (làm việc nhóm 2)**- GV mời HS đọc yêu cầu đề bài. **-** GV chia sẻ bức tranh 1, 2, 3 trang 96 và nêu câu hỏi.+Chúng ta nên và không nên làm gì để không làm chấn thương não, tủy sống và các dây thần kinh?- GV mời các nhóm khác nhận xét.- GV nhận xét chung, tuyên dương.-Kết luận: Nhớ giữ gìn an toàn trong các hoạt động vui chơi, học tập tránh làm tổn thương các dây thần kinh, não và tủy sống. | - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài - Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.- Đại diện các nhóm trình bày.- Đại diện các nhóm nhận xét.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.-HS nhắc lại kết luận của GV. |
| 1. **Luyện tập:**

-Yêu cầu HS đánh dấu X vào ô phù hợp trong bảng sau:-Chia nhóm 4 thảo luận.-GV nhận xét. Tuyên dương. | -HS đọc đề bài.-HS thực hiện theo yêu cầu.-HS nhận xét, bổ sung. |
| 1. **Vận dụng.**

**Chơi trò chơi: Chanh-chua-cua-cắp.**- GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.**-** GV nêu yêu cầu và cách chơi-Nhận xét tiết học. | - 1 HS đọc yêu cầu bài.- Học sinh chia nhóm chơi.- Các nhóm nhận xét. |

**Tiếng Anh**

ĐC Hường soạn giảng

**Hoạt động trải nghiệm**

**Sinh hoạt cuối tuần: CHUẨN BỊ CHO NGÀY HỘI DIỄN VĂN NGHỆ**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS luyện tập các tiết mục văn nghệ để chuẩn bị tham gia hội diễn Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3 của trường. Tự đánh giá kết quả hoạt động trong tuần và đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Lựa chọn bài hát / múa / thơ,.. đúng chủ đề.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những ý kiến bạn đưa ra.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**

- GV mở bài hát “ Em yêu cây xanh ” để khởi động bài học. HS hát và khởi động theo bài hát.+ GV nêu câu hỏi: Trồng nhiều cây xanh cho chúng ta những lợi ích gì?+ Mời học sinh trình bày.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS thực hiện- HS trả lời: cho chim hót trên cành, cho sân trường bóng mát, cho chúng em vui chơi, mang lại không khí trong lành.- HS lắng nghe. |
| 1. **Sinh hoạt cuối tuần:**

**\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)****-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.+ Kết quả sinh hoạt nền nếp.+ Kết quả học tập.+ Kết quả hoạt động các phong trào, ATGT- GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)**\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.+ Thực hiện nền nếp trong tuần.+ Thi đua học tập tốt.+ Thực hiện các hoạt động các phong trào., ATGT- GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động. | - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.- HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.- Một số nhóm nhận xét, bổ sung.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- 1 HS nêu lại nội dung.- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.- HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.- Một số nhóm nhận xét, bổ sung.- Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| **3. Sinh hoạt chủ đề.**Hoạt động 3. Luyện tập văn nghệ- GV yêu cầu HS thực hiện theo tổ đã được chia từ tiết học trước.- Mỗi tổ sẽ giới thiệu một tiết mục văn nghệ dự định sẽ tham gia hội diễn Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3 của trường.- GV khuyến khích những tiết mục độc đáo, sáng tạo.- Tổ chức cho các tổ trình bày trước lớp.- Lớp theo dõi, bình chọn tiết mục văn nghệ ấn tượng nhất để tham gia hội diễn của trường.\* GV hỗ trợ những HS tham gia tiết mục được chọn tập luyện chăm chỉ, kĩ càng | - HS thực hiện theo yêu cầu của GV.- Các tổ giới thiệu về tiết mục của tổ mình.- HS trình bày theo tổ.- Lớp bình chọn tiết mục văn nghệ ấn tượng nhất. |
| **4. Luyện tập**- GV phát động phong trào “Cùng nhau làm việc tốt” để chào mừng ngày 26-3.- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe.- HS theo dõi. |

|  |  |
| --- | --- |
| BGH duyệt ngày 29/2/2024 |  Ngày 27/02/2024 **Tổ trưởng CM**  **Nguyễn Thanh Nam** |